

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HSST
Ngày 04 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha.

Ông Võ Sĩ Hùng;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đức Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Kim Ng, sinh năm 1979. Nơi đăng ký thường trú: đường P, khóm B, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau). Nơi ở: đường T, khóm B, phường V, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm T, phường A, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T (cả 2 đã chết); chồng Lý Văn C (chung sống như vợ chồng); Phạm Thanh D (không đăng ký kết hôn), con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 82/1999/HSST ngày 17/8/1999, của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 18 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản công dân” theo điểm a khoản 2 Điều 154 BLHS năm 1985. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/10/2000.

+ Tại Bản án số 30/2006/HSST ngày 06/4/2006, của Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, đã nộp xong án phí số tiền 50.000 đồng và nộp xong 500.000 đồng tiền phạt sung công quỹ Nhà nước vào ngày 16/6/2010. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024, chuyển tạm giam từ ngày 10/11/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/11/2024, Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cà Mau phát hiện Dương Kim Ng đang điều khiển xe mô tô biển số 69B1-226.24 lưu thông trên đường Phan Ngọc Hiền, khóm 5, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau) có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, nên lực lượng tiến hành dừng phương tiện của Ng để kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng phát hiện bên trong túi áo khoác phía bên trái của Ng đang mặc có để 01 bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên lực lượng tiến hành thu giữ niêm phong theo quy định, ký hiệu M89/2024.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động dạng Iphone, mặt sau có hình quả táo khuyết đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím hiệu Nokia đã qua sử dụng; 92 bọc nilon màu trắng chưa qua sử dụng và 01 xe mô tô biển số 69B1-226.24.

Tại Kết luận giám định số 617/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm kín trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M89/2024 có khối lượng 9,9010 gam ma túy là loại chất Methamphetamine,

Tại cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 11/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) truy tố bị cáo Dương Kim Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Kim Ng theo cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 11/7/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 92 bọc nilon màu trắng chưa sử dụng được niêm phong; 01 phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số 617/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động dạng Iphone, mặt sau có hình quả táo khuyết đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím hiệu Nokia đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-226.24. Án phí xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Vào khoảng 10 giờ ngày 01/11/2024 tại đường Phan Ngọc Hiền, khóm 5, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau), Dương Kim Ng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 9,9010 gam ma túy là loại chất Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động dạng Iphone, mặt sau có hình quả táo khuyết đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím hiệu Nokia đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô mang biển số kiểm soát 69B1-226.24 bị cáo mượn của Võ Thị Tuyết Nh để làm phương tiện đi lại, hiện bà Nh không còn sinh sống tại địa phương nên giao trả lại cho bị cáo.

- 92 bọc nilon màu trắng chưa sử dụng được niêm phong; 01 phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số 617/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín. Xét thấy, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, nên yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi nào có căn cứ, xử lý sau.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.
Tuyên bố bị cáo Dương Kim Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Kim Ng 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2024.

- Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động dạng Iphone, mặt sau có hình quả táo khuyết đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím hiệu Nokia đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-226.24.

+ Tịch thu tiêu hủy: 92 bọc nilon màu trắng chưa sử dụng được niêm phong; 01 phong bì hoàn mẫu đã được niêm phong số 617/KL-KTHS ngày 09/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Dương Kim Ng phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV 1 - Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATCM;
- Cơ quan THA hình sự, Cơ quan THA dân sự Cà Mau;
- Phân trại tạm giam & kho vật chứng KV Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Thu